



Thailand International Mathematical Olympiad



KẾT QUẢ VÒNG QUỐC GIA
KỲ THI OLYMPIC TOÁN HỌC QUỐC TẾ TIMO 2025-2026

Đơn vị: Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc - Ngọc Hà - Hà Nội

Perfect Scorer: Điểm tuyệt đối; Gold Award: Giải Vàng; Silver Award: Giải Bạc; Bronze Award: Giải Đồng; Merit Award: Giải Khuyến khích

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Khối	Lớp	Giải thưởng
1	T375009	NGUYỄN TRUNG HIẾU	20	3	2018	2	2A2	GOLD AWARD
2	T375014	NGUYỄN DUY MINH	16	8	2018	2	2A2	GOLD AWARD
3	T375021	NGUYỄN TRÍ QUANG	1	8	2017	3	3A1	SILVER AWARD
4	T375027	NGUYỄN THÀNH CÔNG	2	2	2016	4	4A2	SILVER AWARD
5	T375005	TRẦN TỬ YÊN	1	10	2019	1	1A3	BRONZE AWARD
6	T375002	KHÔNG NHẬT MINH	20	9	2019	1	1A1	BRONZE AWARD
7	T375015	BÙI MINH QUANG	5	2	2018	2	2A2	BRONZE AWARD
8	T375017	TRẦN HÀ VY	19	4	2018	2	2A2	BRONZE AWARD
9	T375022	ĐÀO NAM THÀNH	10	6	2017	3	3A1	BRONZE AWARD

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Khối	Lớp	Giải thưởng
10	T909533	NGUYỄN LÂM	23	8	2017	3	3A1	BRONZE AWARD
11	T375019	NGUYỄN CAO MINH ĐỨC	1	3	2017	3	3A3	BRONZE AWARD
12	T375035	TRẦN HOÀNG NAM	11	6	2016	4	4A1	BRONZE AWARD
13	T375030	MAI ĐÌNH ĐỨC	17	8	2016	4	4A3	BRONZE AWARD
14	T375036	LÊ NGUYỄN PHÁT	28	2	2016	4	4A2	BRONZE AWARD
15	T375038	ĐẶNG THANH VÂN	10	12	2016	4	4A3	BRONZE AWARD
16	T375025	LÊ HẢI ANH	27	10	2016	4	4A1	BRONZE AWARD
17	T375037	VŨ GIA PHÚC	22	10	2016	4	4A3	BRONZE AWARD
18	T375039	PHẠM NGỌC VÂN	20	11	2016	4	4A1	BRONZE AWARD
19	T375044	HOÀNG NHẬT HUY	14	2	2015	5	5A1	BRONZE AWARD
20	T375048	NGUYỄN ĐĂNG QUANG	16	6	2015	5	5A4	BRONZE AWARD